

Số: 2399/KH - UBND

Đồng Nai, ngày 11 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

**Thực hiện hỗ trợ ngư dân chấm dứt sử dụng nghề, ngư cụ cấm khai
thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Thực hiện Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định chế độ hỗ trợ ngư dân chấm dứt sử dụng nghề, ngư cụ cấm khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (gọi tắt là: Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND).

Để đảm bảo việc thực hiện hỗ trợ ngư dân chấm dứt sử dụng nghề, ngư cụ cấm khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được kịp thời và đúng đối tượng thụ hưởng theo quy định tại Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Hỗ trợ thúc đẩy việc thực thi các quy định của pháp luật về các nghề, ngư cụ cấm khai thác thủy sản.

b) Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND nhằm cơ cấu lại nghề khai thác hợp lý, thân thiện với môi trường, đảm bảo phát triển khai thác thủy sản an toàn và hiệu quả.

c) Đảm bảo phát triển ổn định, bền vững ngành khai thác thủy sản, từng bước giải quyết, chấm dứt tình trạng khai thác thủy sản bất hợp pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Yêu cầu

a) Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong việc triển khai thực hiện chính sách trên địa bàn tỉnh theo phương châm quyết liệt, hiệu quả, đảm bảo chính sách hỗ trợ được kịp thời đến ngư dân.

b) Phổ biến, tuyên truyền, kiểm tra, giám sát chặt chẽ trong quá trình thực hiện.

c) Xác định rõ trách nhiệm và sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

d) Thực hiện hỗ trợ đúng đối tượng, nội dung, điều kiện, mức hỗ trợ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến đến ngư dân cư trú trên địa bàn tỉnh đã hoạt động khai thác thủy sản bằng các nghề, ngư cụ: te, đăng, lồng xếp (lộp xếp), đáy có giấy phép khai thác thủy sản hoặc hợp đồng khai thác thủy sản trên các thủy vực của tỉnh Đồng Nai về nội dung Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND.

2. Tổ chức thực hiện hỗ trợ ngư dân thống nhất, có hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế địa phương Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND.

3. Đánh giá, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí hỗ trợ cho các ngư dân được trích từ ngân sách tỉnh.

2. Kinh phí phục vụ công tác hỗ trợ ngư dân hưởng chính sách trên chi từ ngân sách cấp huyện thực hiện cho các nội dung: thẩm định hồ sơ; thu hồi ngư cụ; kiểm đếm, vận chuyển, bảo quản, tiêu hủy ngư cụ cấm sau khi thu hồi theo quy định.

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Thời gian tiếp nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022;

2. Thời gian công tác hỗ trợ và các nhiệm vụ liên quan phục vụ công tác hỗ trợ thực hiện đến khi hoàn thành xong việc hỗ trợ cho người dân.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương đơn vị liên quan, căn cứ Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND, Quyết định số 2850/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng, thống nhất, thuận tiện cho ngư dân đăng ký trong quá trình phối hợp tổ chức thực hiện tiếp nhận, thẩm định, hỗ trợ cho ngư dân đúng quy định.

b) Cử đơn vị tham gia cùng với địa phương trong việc thẩm định xem xét hỗ trợ ngư dân chấm dứt sử dụng nghề, ngư cụ cấm khai thác thủy sản.

c) Theo dõi, giám sát, tổng hợp, tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

d) Tổng hợp hồ sơ đề nghị hỗ trợ ngư dân của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo quy định tại Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ cho các đối tượng được quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND.

3. Kho bạc nhà nước

Phối hợp với Sở tài chính ban hành hướng dẫn việc quản lý, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định.

4. Khu Bảo tồn thiên nhiên – Văn hóa Đồng Nai

a) Tổ chức, phối hợp với các đơn vị và địa phương liên quan tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND và Kế hoạch này.

b) Cử cán bộ tham gia cùng với địa phương trong việc thẩm định xem xét hỗ trợ ngư dân chấm dứt sử dụng nghề, ngư cụ cấm khai thác thủy sản. Phối hợp hỗ trợ thẩm định xác minh đối tượng theo đúng điều kiện hưởng chính sách theo quy định trên địa bàn quản lý.

5. Công an tỉnh

Chỉ đạo hỗ trợ việc đảm bảo an ninh trật tự; tham gia phối hợp với các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan trong việc nắm bắt tình hình, chủ động tham mưu thực hiện các biện pháp ngăn ngừa và kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm đối với những trường hợp phát sinh, gây mất an ninh trật tự trong quá trình thực hiện.

6. Sở Thông tin và Truyền Thông

Chỉ đạo hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống truyền thanh cơ sở tăng cường phổ biến, tuyên truyền kế hoạch này, tuyên truyền rộng rãi về đối tượng, tiêu chí, điều kiện thụ hưởng chính sách để ngư dân hiểu và đồng thuận cao trong việc triển khai thực hiện chế độ hỗ trợ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND.

7. Ủy ban nhân dân các huyện Định Quán, Vĩnh Cửu, Long Thành, Nhơn Trạch, Thống Nhất, Trảng Bom và thành phố Biên Hòa

a) Căn cứ Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND, Kế hoạch này và tình hình của địa phương tổ chức triển khai thực hiện theo nội dung phân công nhiệm vụ được giao (*hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này*).

b) Phân công chỉ đạo và gắn trách nhiệm với từng phòng, ban, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tuyên truyền, phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND kịp thời, đúng quy định.

c) Hàng tháng tổng hợp số lượng, danh sách đối tượng hỗ trợ và kinh phí thực hiện hỗ trợ theo Điều 4 Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Bao gồm:

(1) *Danh sách tổng hợp kèm tờ trình: Tên, địa chỉ, chứng minh thư nhân dân (căn cước công dân), nghề khai thác (nghề ngư cụ cấm đã chấm dứt sử dụng), mức hỗ trợ theo quy định từng đối tượng.*

(2) *Đơn đề nghị của ngư dân và tài liệu, giấy tờ kèm theo chứng thực các đối tượng đủ điều kiện hưởng chính sách theo quy định.*

d) Chủ động cân đối ngân sách địa phương đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện quy định tại điểm b Điều 4 Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND, phục vụ cho công tác thẩm định hồ sơ; thu hồi ngư cụ; kiểm đếm, vận chuyển, bảo quản, tiêu hủy ngư cụ cấm sau khi thu hồi theo quy định. Tổ chức kiểm tra, giám sát các đối tượng sau khi đã nhận hỗ trợ, không để các đối tượng tái hoạt động các nghề, cấm theo quy định.

đ) Thực hiện công tác chi hỗ trợ kinh phí cho người dân sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; thu hồi và có phương án xử lý đối với các ngư cụ thu hồi; tổng hợp, báo cáo quyết toán kinh phí thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

e) Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra và đôn đốc việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ trên địa bàn, đảm bảo đúng đối tượng, công khai, minh bạch; tuyệt đối không để xảy ra việc lợi dụng, trục lợi chính sách.

(*Trình tự cụ thể các bước thực hiện hỗ trợ ngư dân được hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này*).

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, cơ quan đơn vị liên quan báo cáo kết quả thực hiện việc triển khai Nghị quyết về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) định kỳ hàng quý trước ngày 10 tháng cuối của quý (bằng văn bản kèm bản mềm qua địa chỉ email: chicucthuysandongnai@gmail.com).

2. Hồ sơ hỗ trợ, Ủy ban nhân dân các huyện/thành phố tổng hợp gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bằng văn bản và gửi bản mềm qua địa chỉ email: chicucthuysan@gmail.com.vn.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện hỗ trợ ngư dân chấm dứt sử dụng nghề, ngư cụ cấm khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Yêu cầu các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ, tình hình thực tế của địa phương và nội dung Kế hoạch này khẩn trương chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trao đổi, thống nhất thực hiện; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời chỉ đạo, xử lý./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Thông tin và Truyền Thông;
- Kho bạc nhà nước;
- Công an Tỉnh;
- Khu Bảo tồn TN-VHĐN;
- UBND các huyện Định Quán, Vĩnh Cửu, Long Thành, Nhơn Trạch, Thống Nhất, Trảng Bom và thành phố Biên Hòa;
- Chánh, các Phó Chánh VP.UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi

PHỤ LỤC
CÁC BƯỚC THỰC HIỆN HỖ TRỢ NGƯỜI DÂN THEO QUY ĐỊNH TẠI
NGHỊ QUYẾT SỐ 10/2021/NQ-HĐND NGÀY 30/7/2021 CỦA HỘI ĐỒNG
NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

(Kèm theo Kế hoạch số 1230/KH-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Bước 1: Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Tổ chức triển khai, tuyên truyền đến đơn vị chức năng, Ủy ban nhân dân các xã và đối tượng thụ hưởng chính sách. Trong thời gian từ ngày Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022 để ngư dân biết, gửi đơn đề nghị hỗ trợ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú để được tiếp nhận.

b) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thành lập tổ chuyên trách triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND.

Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp xã: Tuyên truyền, phổ biến, tiếp nhận, rà soát, kiểm tra thực tế từng đối tượng theo đơn đề nghị, đối chiếu điều kiện thực tế theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND, xác nhận trên đơn đề nghị của ngư dân; tổng hợp và chuyển hồ sơ lên Ủy ban nhân dân cấp huyện; Hướng dẫn ngư dân thống nhất sử dụng theo một mẫu đơn chung, đảm bảo các thông tin: tên, địa chỉ, chứng minh thư nhân dân, nghề khai thác (nghề ngư cụ cấm đã chấm dứt sử dụng), hình thức nhận hỗ trợ, cam kết không tái sử dụng nghề, ngư cụ cấm đã chuyển đổi (*tham khảo theo mẫu đơn bên dưới*).

Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập hội đồng thẩm định xem xét hỗ trợ ngư dân chấm dứt sử dụng nghề, ngư cụ cấm khai thác thủy sản với thành phần gồm đại diện các đơn vị: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện/thành phố, Khu Bảo tồn thiên nhiên – Văn hóa Đồng Nai (đối với khu hồ Trị An), phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Kinh tế, Chi cục Thủy sản, Ủy ban nhân dân cấp xã, Hội Nông dân (nơi cá nhân thường trú, tạm trú), tổ trưởng tổ dân phố. Hội đồng thẩm định hồ sơ đảm bảo tính phù hợp, đủ điều kiện để đề xuất, trình xem xét hỗ trợ.

Bước 4: Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp số lượng, danh sách đối tượng hỗ trợ, nhu cầu kinh phí thực hiện hỗ trợ theo Điều 4 Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND trình Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp Sở Tài chính tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt.

Bước 5. Sau khi thẩm định, phê duyệt, kinh phí chuyển phân cấp về Ủy ban nhân dân các huyện/thành phố để thực hiện chi hỗ trợ đến người dân thụ hưởng chính sách.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập- Tự do- Hạnh phúc**ĐƠN ĐỀ NGHỊ****Hỗ trợ ngư dân chấm dứt sử dụng nghề, ngư cụ cấm khai thác thủy sản**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã

Tôi tên là:..... sinh ngày /..... /.... Giới tính:

Số chứng minh nhân dân/tạm trú/giấy tờ hợp lệ về cư trú:.....

Ngày cấp:/...../.....nơi cấp:.....

Nơi thường trú/tạm trú: (1).....

Chỗ ở hiện nay (2):.....

Số điện thoại:.....

Số Giấy phép KTTS/HĐKTTS:.....

Nghề/ngư cụ đã hoạt động khai thác:.....

Ngày...../...../....., tôi đã ngưng sử dụng nghề, ngư cụ cấm..... (te/ đáy/ lòng xếp/đăng) số..... theo GPKT/HĐKTTS của Chi cục Thủy sản/ Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai cấp. Đồng thời cam kết không tái hoạt động các nghề, ngư cụ cấm theo quy định.

Nghề hoạt động mới:.....

Đề nghị UBND xã..... xem xét, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền hỗ trợ cho tôi theo đúng quy định.

Hình thức nhận tiền hỗ trợ (Tiền mặt/Chuyển khoản):

Số Tài khoản:.....tại ngân hàng.....

Tôi cam đoan nội dung ghi trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Kèm theo:

- Bản chính Giấy phép khai thác thủy sản trên các thủy vực của tỉnh Đồng Nai hoặc bản chính hợp đồng khai thác thủy sản trên khu vực hồ Trị An (từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2019) bằng các ngư cụ te/ đáy/lòng xếp/đăng.

- Giấy tờ, tài liệu có xác nhận của Công an cấp xã về nơi cư trú của ngư dân tại địa phương, trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Xác nhận của địa phương

....., ngày....tháng.....năm.....

Người đề nghị

(Ký ghi rõ họ và tên)